TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số 79/2024/HS-ST Ngày 20/05/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hiển;

Ông Lương Văn Thoại.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 84/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 05 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. **Đinh Tiến A**, sinh năm 1990; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A1, xã A2, huyện K, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đinh Tiến A3 và con bà Nguyễn Thị A4; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; 01 tiền án: Bản án số 169/2021/HS-ST ngày 21/07/2021 của Tòa án nhân dân thị xã A6, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt Đinh Tiến A 33 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2023, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 23/2007/HS-ST ngày 08/03/2007 của Tòa án nhân dân huyện quận A5, thành phố Hà Nội, xử phạt Đinh Tiến A 27 tháng tù về tội "*Lưu hành tiền giả*", đã xóa án tích; Bản án số 113/2016/HSST ngày 26/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Đinh Tiến A 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/06/2018, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 21/01/2024, đến ngày 26/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Thị B**, sinh năm 1994; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B1, xã B2, huyện B3, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đỗ Văn B4 và con bà Ngô Thị B5; gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ tư; bị cáo có chồng là anh Trần Văn B6, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 21/01/2024, đến ngày 26/01/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lưu Văn C, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xóm B7, xã B8, huyện B9, tỉnh Thái Nguyễn, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 10 phút ngày 21/01/2024, Tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy Công an huyện K phối hợp với Công an xã A2 làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 1, A2, K, Hà Nội kiểm tra phát hiện Đinh Tiến A, sinh năm 1990; trú tại: Thôn A1, A2, K, Hà Nội và Lưu Văn C, sinh năm 1999; trú tại: Xóm B7, B8, B9, Thái Nguyên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, A lấy trong túi quần phía trước bên trái của A đang mặc 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng có ghi chữ "To" và 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa 01 gói giấy bạc màu vàng giao nộp cho cơ quan Công an. Tại chỗ A khai nhận là ma túy loại Heroin mang bán cho C để kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đinh Tiến A và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ của Đinh Tiến A:

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 02 gói giấy màu trắng ghi chữ "To", bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng.

Vật chứng thu giữ của Lưu Văn C:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0325412822, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, BKS 29Z2-3638 màu đen xám, số khung 933568, số máy 6758002, xe đã cũ;

- Số tiền 200.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Cùng ngày 21/01/2024, Cơ quan CSĐT, Công an huyện K đã thân dẫn Đinh Tiến A đến nơi ở của A tại thôn 1, A2, K, phát hiện trong nhà có Đỗ Thị B, sinh năm 1994; ĐKHKTT: B1, B2, B3, Hưng Yên (là bạn của A). A và B đã khai nhận trong ngăn kéo tủ quần áo và hộp đựng đồ treo tường đang cất giấu ma túy Heroin và ma túy Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ của Đinh Tiến A:

- 01 túi ni lông màu trắng, bên trong có: 13 gói giấy màu trắng ghi chữ "To" bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng;

- 01 gói giấy màu trắng ghi chữ "N" bên trong có chứa chất bột màu trắng;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có 20 gói giấy màu trắng ghi chữ "To" bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng;

- 03 túi ni lông màu trắng bên trong mỗi túi ni lông đều chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng;

- 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0971780600, máy cũ, đã qua sử dụng;

- Số tiền 600.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành.

Vật chứng thu giữ của Đỗ Thị B:

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen bên trong lắp 02 sim liên lạc: Sim 1: 0384115945, sim 2: 0393315238, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong lắp sim liên lạc 0982700814.

Tại Kết luận giám định số 1068/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,182 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,046 gam.

Tại Kết luận giám định số 1069/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 13 gói giấy màu trắng ghi chữ "To" và 01 gói giấy màu trắng ghi chữ "N" (để trong 01 túi ni lông) đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng 0,400 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 20 gói giấy màu trắng ghi chữ "To" (để trong 01 túi ni lông) đều là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,592 gam.

- 03 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,295 gam.

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,105 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ của A là: 1,325 gam ma túy Heroin và 0,295 gam ma túy Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Đinh Tiến A, bị cáo Đỗ Thị B và đối tượng Lưu Văn C khai nhận: Bản thân Đinh Tiến A là đối tượng nghiện ma túy và sống chung với Đỗ Thị B tại nhà A ở thôn 1, A2, K, Hà Nội được khoảng 02 tháng. Khoảng 02 giờ sáng ngày 21/01/2024, A điều khiển xe máy Honda Wave đi từ nhà đến khu vực C1, A6, Bắc Ninh mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đi đến nơi, A mua 01 túi ma túy Heroin và 03 túi ni lông có 03 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy Methamphetamine (ma túy "Ngựa") với giá 1.500.000 đồng của một người không rõ nhân thân tại một ngôi nhà có cửa sắt trên cửa có một lỗ nhỏ. Sau khi mua được ma túy, A mang về nhà nói với với B đã mua được 1.500.000 đồng tiền ma túy Heroin và Methamphetamine về để bán. Sau đó, A chia nhỏ số ma túy vừa mua được thành 42 gói ma túy Heroin trong đó có 39 gói ma túy Heroin được bọc ngoài bằng giấy màu trắng ghi chữ "To", A sẽ bán với giá 100.000 đồng/gói; 01 gói ma túy Heroine được bọc ngoài bằng giấy màu trắng ghi chữ "N", A sẽ bán với giá 70.000 đồng - 80.000 đồng/gói và 02 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng, A sẽ bán với giá 500.000 đồng/gói còn 03 viên nén hình tròn màu hồng là ma túy "Ngựa" sẽ bán với giá 60.000 đồng/viên. A cất giấu 20 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy màu trắng và 03 viên ma túy "Ngựa" trong ngăn kéo tủ quần áo, 22 gói ma túy Heroin còn lại thì A cất giấu vào hộp đựng đồ treo tường. Sau đó, A lấy một ít ma túy Heroin từ gói màu vàng ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Khoảng 6 giờ sáng ngày 21/01/2024, một người không rõ nhân thân đến hỏi mua 02 gói ma túy Heroin với giá 200.000 đồng. B đưa 2 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy màu trắng có ghi chữ "To" cho A để bán qua lỗ nhỏ trên cổng, A cầm tiền. Khoảng 30 phút sau, A và B bán cho một người không rõ nhân thân 01 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy màu trắng có ghi chữ "To" qua lỗ nhỏ trên cổng được số tiền 100.000 đồng. Đến 9 giờ 00 phút cùng ngày, A và B tiếp tục bán 01 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy màu trắng có ghi chữ "To" cho một người không rõ nhân thân được số tiền 100.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi A và B đang ở trong nhà thì Lưu Văn C, sinh năm 1999, ĐKHKTT: Xóm B7, B8,

B9, Thái Nguyên sử dụng số điện thoại 0325412822 gọi đến số điện thoại 0971780600 của A hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroin, A đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực đầu ngõ ở thôn 1, A2, K. A lấy 02 gói ma túy Heroin bọc ngoài bằng giấy màu trắng ghi chữ "To" từ hộp đồ treo trên tường cho vào 01 túi ni lông màu trắng để bán cho C và cầm 01 gói giấy bạc màu vàng chứa ma túy Heroin cho vào 01 túi ni lông màu trắng mục đích nếu gặp ai hỏi mua thì bán. A cất số ma túy trên trong túi quần phía trước bên trái A đang mặc và đi bộ ra đầu ngõ. Khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi A vừa gặp C, chưa kịp đưa ma túy cho C thì bị cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Đinh Tiến A, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, các bị cáo Đinh Tiến A và Đỗ Thị B khai: Trước khi bị Cơ quan Công an bắt có bán ma túy Heroin cho một số đối tượng không rõ nhân thân, không nhớ ngày bán, số lượng ma túy và số tiền đã bán. Ngoài lời khai của A và B, không có tài liệu, chứng cứ nào khác, chưa xác định được nhân thân của những người mua ma túy nên Cơ quan CSĐT, Công an huyện K không có căn cứ xử lý.

Đối với Lưu Văn C là người mua ma túy của Đinh Tiến A để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy nên cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave, BKS 29Z2-3638 màu đen xám thu giữ của Lưu Văn C, qua xác minh thuộc sở hữu của anh Nguyễn Ngọc C2, sinh năm 1989; trú tại: Thôn C3, C4, K, Hà Nội. Ngày 21/01/2024, anh C2 không biết C mượn xe để đi mua ma túy. Ngày 08/04/2024, Cơ quan CSĐT, Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy trên cho anh C2.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0971780600; số tiền 400.000 đồng là tiền bán ma túy cho 03 đối tượng không rõ nhân thân sáng ngày 21/01/2024 thu giữ của Đinh Tiến A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0325412822 và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lưu Văn C có liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra Công an huyện K đã thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen bên trong lắp 02 sim liên lạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Đỗ Thị B và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Tiến A đều khai không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT, Công an huyện K đã thu giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Tiến A và Đỗ Thị B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSGL ngày 29 tháng 04 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Đinh Tiến A và bị cáo Đỗ Thị B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tham gia phiên tòa luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Tiến A từ 07 năm 09 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thị B từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu huỷ số ma túy thu giữ của các bị cáo; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0971780600; số tiền 400.000 đồng là tiền bán ma túy cho 03 đối tượng không rõ nhân thân sáng ngày 21/01/2024 thu giữ của Đinh Tiến A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0325412822 và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lưu Văn C là phương tiện, tiền bạc có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trả lại bị cáo Đỗ Thị B 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen bên trong lắp 02 sim liên lạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Đỗ Thị B; trả lại bị cáo Đinh Tiến A số tiền 200.000 đồng, thu giữ của Đinh Tiến A do không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thức rõ hành vi

của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện K và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Lưu Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai đầy đủ tại Cơ quan điều tra. Xét thấy việc vắng mặt của anh C không gây trở ngại cho việc xét xử. Theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[3] *Về hành vi phạm tội và tội danh*:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 00 phút, 06 giờ 30 phút và 09 giờ 00 phút ngày 21/01/2024, tại nhà của Đinh Tiến A ở thôn 1, A2, K, Hà Nội, các bị cáo Đinh Tiến A và Đỗ Thị B đã có hành vi bán trái phép 04 gói ma túy Heroin cho 03 đối tượng không rõ nhân thân với tổng số tiền là 400.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 21/01/2024, tại thôn 1, A2, K, Hà Nội, bị cáo Đinh Tiến A đang có hành vi bán trái phép 0,046 gam ma túy loại Heroin cho Lưu Văn C thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Ngoài ra, tại nhà của bị cáo A còn 1,279 gam ma túy Heroin và 0,295 gam ma túy Methamphetamine được các bị cáo A, B đang cất giấu trái phép chưa kịp bán cho các đối tượng nghiện khác thì bị cơ quan Công an phát hiện thu giữ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma tuý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"; tội phạm và hình phạt của các bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo*:

[4.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội*:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an xã hội. Heroine và Methamphetamine là các chất ma tuý rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khoẻ con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma tuý trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma tuý, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma tuý và tội phạm may tuý. Các bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma tuý nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma tuý trong đời sống xã hội.

[4.2] *Về đồng phạm:* Đây là một vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do hai bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm, trong đó: Đinh Tiến A là người khởi xướng, thực hành tích cực; Đỗ Thị B là người thực hành. Nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, song về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[4.3] *Về nhân thân của các bị cáo*:

Năm 2007, Đinh Tiến A bị kết án tù về tội "*Lưu hành tiền giả*", đã được xóa án tích. Năm 2011, Đinh Tiến A bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, đã được xóa. Năm 2013, Đinh Tiến A bị áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy, đã chấp hành xong, đã được xóa. Năm 2016, Đinh Tiến A bị kết án tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đã được xóa án tích. Năm 2021, Đinh Tiến A bị kết án tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích. Như vậy, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, đã được các cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhiều lần, khi trở về nơi cư trú không cố gắng rèn luyện bản thân, hòa nhập cộng đồng, mà lại tiếp tục phạm tội.

Bị cáo Đỗ Thị B có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Như vậy, các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số số 169/2021/HS-ST ngày 21/07/2021 của Tòa án nhân dân thị xã A6, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt Đinh Tiến A 33 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/02/2023. Như vậy, bị cáo A chưa được xóa án tích, bị cáo lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "*Tái phạm*" theo quy định tại khoản 1 Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

Do tình tiết "*Phạm tội 02 lần trở lên*" được xác định là dấu hiệu định khung hình phạt nên không được coi là tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, bị cáo A bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Đỗ Thị B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện K tại phiên toà là phù hợp.

[4.6] *Về hình phạt bổ sung*:

Các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên toà thể hiện: Các bị cáo là người nghiện ma túy, là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0971780600 và số tiền 400.000 đồng là tiền bán ma túy cho 03 đối tượng không rõ nhân thân sáng ngày 21/01/2024 thu giữ của bị cáo Đinh Tiến A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0325412822 và số

tiền 200.000 đồng thu giữ của Lưu Văn C là phương tiện, tiền bạc liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen bên trong lắp 02 sim liên lạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Đỗ Thị B xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần nên hoàn trả lại cho bị cáo B.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Đinh Tiến A xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần nên hoàn trả lại cho bị cáo A nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Cơ quan điều tra Công an huyện K đã xử lý các vật chứng khác theo thẩm quyền, nay không có tranh chấp nên không xét.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đinh Tiến A, do không xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 03 đối tượng đã mua ma túy của bị cáo Đinh Tiến A và bị cáo Đỗ Thị B do chưa xác định được nhân thân, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với với Lưu Văn C là người mua ma túy của Đinh Tiến A để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy, qua xét nghiệm âm tính với chất ma túy, Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Đinh Tiến A và bị cáo Đỗ Thị B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. *Về hình phạt*:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đinh Tiến A 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thị B 07 năm 03 tháng tù, thời

hạn tù tính từ ngày 21/01/2024; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu, tiêu huỷ: Ma túy loại Heroin, khối lượng 1,172 gam (đã trừ trích mẫu để giám định 0,153gam) và ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,196 gam (đã trừ trích mẫu để giám định 0,099 gam) thu giữ của bị cáo Đinh Tiến A và bị cáo Đỗ Thị B, đựng trong 04 phong bì niêm phong, bên ngoài các phong bì có chữ ký của Đinh Tiến A và Đỗ Thị B, cán bộ Công an huyện K và Giám định viên, do Phòng PC09 - Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của bị cáo Đinh Tiến A;

3.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của Lưu Văn C;

3.4. Hoàn trả cho bị cáo Đỗ Thị B 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu đen bên trong lắp 02 sim liên lạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong lắp sim liên lạc thu giữ của bị cáo Đỗ Thị B;

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 07/05/2024.

3.5. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo Đinh Tiến A;

3.6. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Lưu Văn C;

3.7. Hoàn trả cho bị cáo Đinh Tiến A số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Số tiền 800.000 đồng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên lai thu tiền số 0003905 ngày 14/05/2024.

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Đinh Tiến A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Thị B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lưu Văn C có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn

15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã A2 (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- UBND xã B2 (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Như Trọng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA